

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 6 - 2018.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Khắc Thu;
2. Bà Cái Diệu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Cầm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th, sinh năm 1984, địa chỉ: Số nhà X, kiệt Y, đường M, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1990; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà X, kiệt Y, đường M, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ hiện nay: Thôn X, xã S, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 29/01/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Huỳnh Vũ Quốc Th trình bày:** Nguyên đơn và chị Trần Thị H quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 05/4/2013. Sau khi kết hôn anh Th và chị H sống hạnh phúc với nhau khoảng 02 năm, cho đến khoảng tháng 5 năm 2015 thì nảy sinh những xích mích, cãi vã nhau, đánh đập nhau dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, các công việc chung đều trái ý nhau, không có chung quan điểm sống. Anh Th và chị H đã sống ly thân từ tháng 03/2017 cho đến nay không còn chăm sóc, quan tâm gì nhau. Anh Th cũng đã có đơn khởi kiện ly hôn với chị H tại Tòa án nhân dân thành phố H nhưng do chị H bỏ về sinh sống với mẹ ruột ở xã Sn, huyện P nên Tòa án thành phố H đình chỉ giải quyết vụ án. Nay anh Th không còn tình cảm vợ chồng với chị H nên anh Th tiếp tục khởi kiện và cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Thị H.

Về con chung: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th trình bày vợ chồng có 02 con chung gồm Huỳnh Bảo Ph, sinh ngày 27/7/2013 và Huỳnh Ngọc Phương Th, sinh ngày 21/12/2016, hiện nay các cháu đang sống với anh Th. Anh Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huỳnh Bảo Ph, giao cháu Huỳnh Ngọc Phương Th cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Phương Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện, anh Huỳnh Vũ Quốc Th đã nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Giấy chứng nhận kết hôn; bản sao Sổ hộ khẩu gia đình mang tên chủ hộ Huỳnh Vũ Quốc Th; bản sao các Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Vũ Quốc Th và Trần Thị H; bản sao các Giấy khai sinh các con chung Huỳnh Bảo Ph và Huỳnh Ngọc Phương Th; đơn xác nhận.

*** Bị đơn chị Trần Thị H trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân như anh Huỳnh Vũ Quốc Th trình bày về việc tự nguyện đăng ký kết hôn, thời điểm đăng ký kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn anh Th và chị H sống hạnh phúc đến tháng 01/2017, thì nảy sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do anh Th có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc gì vợ con. Từ đó dẫn đến xung đột với nhau, chị H và anh Th sống ly thân từ 3/2017 cho đến nay. Trong thời gian ly thân thì anh Th không chăm sóc gì vợ con; vợ chồng không còn quan tâm nhau, cuộc sống của ai tự người đó lo liệu. Tuy nhiên, chị H cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên chị H không đồng ý ly hôn.

Về con chung chị H cũng thừa nhận có hai người con chung như ý kiến anh Th đã trình bày. Đối với yêu cầu giải quyết nuôi con của anh Th thì chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung Huỳnh Bảo Ph và Huỳnh Ngọc Phương Th; đồng thời yêu cầu anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai người con chung với

mức 5.000.000 đồng một tháng (tức 2.500.000 đồng/1 người con/1 tháng) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung, chị H trình bày không có nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng, kể từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các điều 28, 35 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự; thu thập chứng cứ bảo đảm đúng quy định; thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự đảm bảo; về thời hạn chuẩn bị xét xử bảo đảm đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ tục, trình tự xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn anh Huỳnh Vũ Quốc Th chấp hành đúng pháp luật và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Trần Thị H cơ bản đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự; tuy nhiên chị Hiền đã không có mặt trong phiên hòa giải ngày 17/5/2018 (*chị H vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm ngày 15/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay (29/6/2018), làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ án.*)

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị giải quyết:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Vũ Quốc Th được ly hôn chị Trần Thị H; về con chung: Giao cháu Huỳnh Bảo Ph, sinh ngày 27/7/2013 cho anh Th chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh Ngọc Phương Th, sinh ngày 21/12/2016 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; công nhận việc anh Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Phương Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật; về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về án phí: Buộc đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng đối với việc xét xử vắng mặt bị đơn chị Trần Thị H: Sau khi hoãn phiên tòa sơ thẩm ngày 15/6/2018, Tòa án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự và ấn định lại thời gian mở phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 29/6/2018. Tuy nhiên, bị đơn chị Trần Thị H vắng mặt lần thứ hai nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào Điều 175 và Điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là chị Trần Thị H. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Do bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 05/4/2013. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét về quá trình hôn nhân giữa anh Th và chị H Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình sống chung, giữa anh Th và chị H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm, đánh đập nhau, vợ chồng không còn tôn trọng nhau, không quan tâm, chăm sóc cho nhau nên anh Th và chị H đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 đến nay.

Mặc dù thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã sống ly thân, không còn quan tâm gì nhau nhưng chị H có ý kiến xin đoàn tụ vợ chồng. Tuy nhiên, qua các lần hòa giải tại Tòa án, chị H không tìm những giải pháp phù hợp để hòa giải, khắc phục những mâu thuẫn vợ chồng; chị H vắng mặt tại phiên hòa giải ngày 17/5/2018, phiên tòa sơ thẩm ngày 15/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay (29/6/2018), chứng tỏ chị H không mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng; trong khi anh Th cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị H. Xét thấy, anh Th và chị H đã vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Vũ Quốc Th; không chấp nhận yêu cầu xin đoàn tụ của chị Trần Thị H.

- Về con chung: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H có hai người con chung Huỳnh Bảo Ph, sinh ngày 27/7/2013 và Huỳnh Ngọc Phương Th, sinh ngày 21/12/2016, hiện nay các cháu đang sống với anh Th. Cả anh Th và chị H đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu nuôi con của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh Th có yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huỳnh Bảo Ph, giao cháu Huỳnh Ngọc Phương Th cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi

cháu Phương Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi là phù hợp, đảm bảo quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và điều kiện của mỗi bên vợ chồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; các điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Vũ Quốc Th, anh Huỳnh Vũ Quốc Th được ly hôn chị Trần Thị H.

2. Về việc nuôi con: Giao người con chung tên là Huỳnh Bảo Ph, sinh ngày 27/7/2013 cho anh Huỳnh Vũ Quốc Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Huỳnh Vũ Quốc Th phải giao con chung Huỳnh Ngọc Phương Th, sinh ngày 21/12/2016 cho chị Trần Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng; công nhận việc anh Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Ngọc Phương Th mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm thi hành trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Vũ Quốc Th và chị Trần Thị H không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27; tiểu mục 1.1 khoản 1 mục I phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Huỳnh Vũ Quốc Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con có định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 001823, ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Th phải nộp thêm số tiền án phí là 300.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Huỳnh Vũ Quốc Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
 - VKSND tỉnh TT-Huế;
 - VKSND huyện P;
 - Chi cục THADS huyện P;
 - Đương sự;
 - UBND phường P,
- thành phố H, tỉnh TT-Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Ngọc Tú